

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI TIỀN GIANG
2. Địa chỉ: 504/1A, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Tấn Lộc	001030/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ Giám đốc, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
2	Nguyễn Văn Sơn	0002225/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ Phó Giám đốc, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
3	Phạm Lương Hồng Quý	000224/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng, Nội soi chẩn đoán, can thiệp	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ Phó Giám đốc, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
4	Nguyễn Văn Ba	000135/TG-CCHN	Cấp cứu, Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ Trưởng phòng Kế hoạch- tổng hợp, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	Ghi chú
5	Trần Văn Huyền	000084/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ30; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ Trưởng khoa Bệnh phổi, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
6	Phạm Minh Trí	0002228/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng, Huyết học - Truyền máu, Hóa sinh, Vi sinh, ký sinh trùng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ Trưởng khoa Cận lâm sàng, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú, đọc kết quả xét nghiệm, kết quả X quang, thực hiện siêu âm chẩn đoán và điều trị		
7	Lê Thị Phương Thảo	005016/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
8	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	002220/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ, Phó Khoa Lao-HIV-Kháng thuốc, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
9	Huỳnh Công Tuấn	006275/TG-CCHN	Cấp cứu, Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ30; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
10	Nguyễn Minh Thành	006291/TG-CCHN	Cấp cứu, Nội khoa, Truyền nhiễm, Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ phụ trách Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu, khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	Ghi chú
11	Nguyễn Võ Tấn Phát	006624/TG-CCHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
12	Nguyễn Thị Mộng Thùy	000345/TG-GPHN	Nội khoa, Truyền nhiễm, Thăm dò chức năng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ khám chữa bệnh nội trú ngoại trú		
13	Nguyễn Thị Kiều Chinh	002212/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Phó Phòng Điều dưỡng		
14	Châu Thị Kim Nhung	000445/TG-GPHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
15	Trần Thị Ngọc Hiên	0003514/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cao đẳng điều dưỡng, Nhân viên		
16	Trần Thị Bích Tiên	002226/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
17	Châu Bích Ngọc	0003404/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, ĐDTK		
18	Nguyễn Thị Thanh Hoa	002215/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, ĐDTK		
19	Trương Thị Mỹ Hòa	002216/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
20	Nguyễn Thị Thu Hồng	002217/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
21	Nguyễn Văn Khoa	0002219/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Trưởng Phòng Điều dưỡng		
22	Lê Nguyễn Châu Út	002229/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, ĐDTK		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	Ghi chú
23	Nguyễn Thị Phương Dung	002213/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
24	Thái Thị Nhung	002222/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
25	Nguyễn Thị Thu Thảo	003405/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
26	Nguyễn Phương Hà	001675/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân điều dưỡng, Nhân viên		
27	Nguyễn Huỳnh Nhân	000447/TG-GPHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cao đẳng điều dưỡng, Nhân viên		
28	Lê Thị Phương Duy	0003587/TG-CCHN	Điều dưỡng	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cao đẳng điều dưỡng, Nhân viên		
29	Nguyễn Hoàng Ngân	000699/TG-GPHN	Thực hiện các kỹ thuật hình ảnh y học	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học, Nhân viên		
30	Võ Thanh Tùng	005343/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân xét nghiệm, Nhân viên		
31	Châu Huỳnh Ngọc	004306/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân xét nghiệm, Nhân viên		
32	Trần Thị Trúc Mai	005928/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân xét nghiệm, Nhân viên		
33	Phạm Đỗ Phương Thảo	004324/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Cử nhân xét nghiệm, Nhân viên		
34	Lê Thị Bạ	1767/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Dược sĩ đại học, Nhân viên		
35	Lý Thị Minh Tâm	184/TG-CCHND	Nhà thuốc	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Dược sĩ đại học, Nhân viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	Ghi chú
36	Dương Ngọc Tím	2217/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc	7 giờ 30 phút - 16 giờ 30 phút; T2T3T4T5T6T7CN	Dược sĩ đại học, phụ trách khoa		

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Nguyễn Tân Lộc